SAFETY JOGGER PROFESSIONAL

Ánh sáng

MAUD OB

Giày sneaker th ể **thao siêu** nh ẹ **cho nàng**

ả nh MAUD OB là giày sneaker thể thao siêu nhẹ cho nàng. Đôi giày này có thân giày thoáng khí và thiế t
n ẹ , khữ n g đôi giày này có độ bền cao.

Những vật liệu cao cấp hơn thép	Lướ
lót bên trong i thép	Lướ
trong Đ ốp SJ	đế x
ngoài Đ	Philon/cao su
i Loạ	OB / SRA, e
Phạm vi kích thước	EU 35-42 / UK 3.0-8.0 / US 5.5-10.5 JPN 21.5-26.5 / KOR 230-270
ng lượng thép	0.265 kg
ản hiểu chu	ASTM F2892:2024 EN ISO 20347:2012

WHT

FUX

BLK

LGR

NAV

3D lướ
t giúp điều chỉnh nhiệt độ và độ
ẩm t

lường **có** thể **tháo** rờ
Thay miếng lót giày thường
xuyên bằng lót giày chỉnh hình
riêng mái vòm thoả

Phần **trên thoáng khí**
Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt
độ cảm giác thoải mái lâu hơn.

Tay cầm **Oxy / Tay** cầm **SJ**
ngoài bằng cao su Oxytraction bám
trên cả sàn ướt và khô (SRA+ SRB).

SRA
ướt là một trong những tính năng quan trọng
giày SRA lý tưởng cho môi trường ẩm ướt và
phòng pha loãng.

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025

Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**
phục vụ ăn uố ạch g, Làm sồ cu phẩm m & g thuộ c v ề y h ọ c

ường: **Môi** t
rư ờn mộ khô

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đa giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩ cáp hù hằng nhiệ g Không trên lò s

	Sự **miêu** t ả	ơn vị **đo** l	Đ ờn g	ế t	K ả u q	**EN ISO 20347**
Nhữ n g vật l i **thép** Lư ớ **cao** cấp h ơn						
	Top: khả năng thấm nước	iờ	mg/cm/g		1.4	? 0.8
	Top: hi nệ số h ơ		mg/cm2		15.5	? 15
ót bên trong	i **thép** Lư ớ					
	L ớp lót: thấm nước	iờ	mg/cm/g		28.9	? 2
	lót: hi nệ số h ơ		mg/cm2		231.3	? 20
rong Đ ố p **SJ** đế x						
	ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ư ớt) (chu kỳ)		chu kỳ		25600/12800	25600/12800
goài Đ	**Philon/cao su**					
	Ch ố n g mài mòn (đế ngoài (		mm		81.0	? 150
a đế ngoài SRA gót chân			ma sát		0.48	? 0.28
a đế ngoài SRA Phần g			ma sát		0.45	? 0.32
a đế ngoài SRB gót chân			ma sát		N/A	? 0.13
ộ đế ngoài SRB phần g			ma sát		N/A	? 0.18
ị ch ố Giá t g tĩnh điệ n			megaohm		N/A	0.1 - 1000
ị ESD Giá t			megaohm		N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ng gót chân ủ		J		34	? 20

kích thước thép:

a chúng tôi khuyến cáo nên thay thế nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có bằng văn bản của chúng tôi.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com